

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM

TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 237/2019/HSPT

Ngày 19 - 8 - 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phi Kbuôr

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Duy Thuần

2. Ông Văn Công Dân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà V Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Bích Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 241/2019/HSPT, ngày 18 – 7-2019 đối với bị cáo Đào Tuấn V về tội “*Cướp tài sản*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 146/2019/HSST ngày 11 – 6-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

***Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **ĐÀO TUẤN V**, sinh năm 1994 tại: tỉnh Khánh Hòa.

Nơi cư trú: 32 A, phường B, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh D và bà Đào Thị Đ (Bị cáo chưa có vợ).

- **Nhân thân:** Ngày 31/12/2008, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố BMT, tỉnh Đăk Lăk ra Quyết định số 2960/QĐ-UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng số 3 thời gian: 24 tháng, về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 05/12/2010, chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính trở về địa phương nơi cư trú.

- **Tiền án, bị cáo có 03 tiền án:**

+ Ngày 19/7/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 160/2012/HSST, đến ngày 20/10/2012 chấp hành xong hình phạt.

+ Ngày 10/7/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 214/2013/HSST, đến ngày 27/7/2014 chấp hành xong hình phạt.

+ Ngày 25/3/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 60/2015/HSST, đến ngày 03/4/2018 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Chị Trần Thị Bảo E, sinh năm 1996 - Vắng mặt.

Trú tại: 45A thôn ĐT, xã NX, huyện KN, tỉnh Đắk Nông.

2. Chị Nguyễn Thị F, sinh năm 1991- Vắng mặt.

Trú tại: 60 TH, phường TL, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Hoàng E G, sinh năm 1981 - Vắng mặt.

Trú tại: 33 TH, phường TL, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bà Đỗ Thị Thanh H, sinh năm 1976- Vắng mặt.

Trú tại: 260 TT, phường TL, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Tuấn V đã có 03 tiền án, chưa được xóa án tích, ngày 13/10/2018 và ngày 29/12/2018, Đào Tuấn V đã thực hiện 02 vụ cướp tài sản trên địa bàn thành phố BMT, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 10/2018, V từ thành phố C, tỉnh Khánh Hòa đến phòng trọ của mẹ đẻ là bà Đào Thị Đ, tại địa chỉ 83 AJ, phường TL, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk chơi. Do không có tiền tiêu xài nên V nảy sinh ý định đi cướp tài sản của người khác, V ra chợ TA, thành phố BMT, mua 01 con dao dài khoảng 20 cm, cán bằng nhựa màu xanh để làm hung khí đi cướp tài sản.

Khoảng 18 giờ ngày 13/10/2018, V một mình đi bộ từ phòng trọ của bà Đ mang theo con dao giấu trong túi quần đi dạo trên một số tuyến đường trong thành phố BMT quan sát tìm người nào có tài sản thì dùng dao khống chế cướp tài sản, khi đi đến tiệm bán áo cưới Baby Smile số 260A TT, thành phố BMT phát hiện thấy chị Trần Thị Bảo E, cư trú tại: Thôn ĐT, xã NX, huyện KN, tỉnh Đắk Nông là nhân viên của cửa tiệm đang khóa cửa để đi vào đường luồng lấy xe Mô tô nhãn hiệu Vision, màu sơn đỏ đen, biển số 48C1-193.90, đi về. Thấy

vậy, V lấy dao ra cầm ở tay rồi đi đến chỗ chị E kề dao vào cổ chị E nói: “Đưa xe đây”, khi chị E chưa kịp phản ứng gì thì V nói tiếp: “Xuống xe đi vào trong” do sợ nên chị E xuống xe đi vào phía trong giáp chỗ cửa ra vào nhà. Thấy chị E đeo túi xách, V nghĩ bên trong túi có tài sản nên dơ dao về phía chị E nói: “Đưa tiền đây” thì chị E trả lời: “Em không có tiền”, V nói tiếp: “Đưa túi xách đây” do sợ nên chị E khóc và xin “Anh tha cho em, ở đây có camera”. Nghe vậy, V lấy khẩu trang trong người ra đeo vào và nói chị E “Im mồm không tao đâm chết” và giơ dao về phía chị E nên chị E đưa túi xách bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng (Gold), 01 Chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy mang tên Trần Thị Bảo E cho V. Sau khi cướp được túi xách của chị E, V ngồi lên xe mô tô rồi lùi ra đường đồng thời giơ dao về phía chị E đe dọa không chế chị E không cho chị E truy hô. Khi ra ngoài đường TT, V vứt dao lại trên vỉa hè trước cửa tiệm áo cưới rồi nổ máy xe tẩu thoát về hướng đường LTT. Lúc này, chị E mới chạy theo truy hô “cướp, cướp” thì có chị Đỗ Thị Thanh H, cư trú tại 260 TT, thành phố BMT, đuổi theo nhưng không kịp. Sau khi cướp được tài sản của chị E, V điều khiển xe chạy về phòng trọ của bà Đ xin 150.000 đồng để đi về thành phố C, tỉnh Khánh Hòa trên đường đi V mở túi xách lục lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng (Gold), 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe biển số 48C1-193.90 mang tên Trần Thị Bảo E, V lấy giấy chứng nhận đăng ký xe cất đi, còn túi xách và các giấy tờ còn lại V vứt bỏ bên đường (không xác định được chỗ nào) rồi V tiếp tục điều khiển xe đến thành phố C đến tối ngày 14/10/2018 thì V điều khiển xe mô tô trên vào thành phố Hồ Chí Minh nhờ một người đàn ông chạy xe ôm (không xác định được nhân thân lai lịch) giới thiệu bán chiếc xe mô tô cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) được 5.000.000 đồng, còn chiếc điện thoại V bán cho một tiệm điện thoại ở khu vực bến xe Miền thành phố Hồ Chí Minh được 500.000 đồng, V cho người đàn ông chạy xe ôm 400.000 đồng, số tiền còn lại V tiêu xài hết.

Ngày 15/10/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 con dao kích thước (20 x 3cm) cán bằng nhựa màu xanh, để phục công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 273/KLĐG, ngày 06/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 01 xe Mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu sơn đỏ đen, biển số: 48C1-193.90, số máy: JF66E0771951; số khung: RLHJF5819GY470830 trị giá: 26.500.000 đồng;

- 01 túi đeo chéo, màu đen bên ngoài có dòng chữ Chanel, kích thước (15 x 26)cm, trị giá: 100.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, dung lượng 16Gb, màu vàng số Imei: 356957069106380, trị giá: 3.400.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản là 30.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Chiều ngày 29/12/2018, Đào Tuấn V mang theo một con dao Thái Lan cán gỗ có mũi nhọn một mình đi bộ từ phòng trọ của bà Đào Thị Đ, ở số 83 AJ, phường TL, thành phố BMT đi dạo trên một số tuyến đường trong thành phố BMT, tìm cơ hội cướp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài.

Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày V phát hiện thấy Shop “Váy Sài Gòn” ở số 60 đường TH, thành phố BMT do chị Nguyễn Thị F làm chủ tiệm, có 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Honda Sh125i, màu trắng, biển số 47E1-277.82 dựng trước Shop thấy vậy V đi đến ghé đá đối diện cách Shop của chị F cách khoảng 20m quan sát thấy đường vắng, Shop không có khách, bên trong chỉ có một mình chị F nên V đeo khẩu trang cầm dao đi vào nói chị F “Đưa tiền và chìa khóa xe đây” thì chị F không đưa mà phản kháng đập lại V và hô lên “cướp, cướp”, V liền nói: “Mày có im đi không tao giết bây giờ” rồi V cầm dao đâm liên tiếp về phía chị F nên trúng vào vùng khuỷu tay trái chị F (chỉ bị xước da). Lúc này V phát hiện trên cổ chị F có đeo một sợi dây chuyền bằng kim loại dạng hạt, màu vàng - trắng xen kẽ, thì V dùng tay trái giật đứt sợi dây chuyền này bỏ vào túi quần, do thấy cửa Shop làm bằng kính trong suốt, sợ người bên ngoài phát hiện nên V túm cổ áo chị F định kéo vào sau tấm rèm cuối Shop để tiếp tục không chế lấy tiền và chìa khóa xe, nhưng chị F phản kháng quyết liệt do sợ bị phát hiện V buông chị F ra chạy ra ngoài đường rồi tẩu thoát thì bị chị F truy hô cùng mọi người đuổi theo bắt giữ V cùng tang vật là 01 sợi dây chuyền hạt bằng kim loại màu vàng, 01 con dao Thái lan cán bằng gỗ lưỡi sắc nhọn, 01 áo sơ mi màu tím, 01 quần Jean màu xanh, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 khẩu trang màu xanh và 01 đôi dép quai kẹp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 61, ngày 14/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Buôn Ma Thuột kết luận:

- 01 xe Mô tô nhãn hiệu Honda Sh125i, màu trắng biển số 47E1-277.82; số máy: JF42E1062149; số khung: 4226FY062294, đã qua sử dụng, trị giá 60.900.000 đồng;

- 01 sợi dây chuyền nữ trang bằng kim loại, dạng hạt, màu vàng - trắng xen kẽ, hàm lượng vàng: 61,52%, trọng lượng: 1,828 chỉ, trị giá 4.098.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản là 64.998.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo V chiếm đoạt hai vụ là 94.988.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 146/2019/HSST ngày 11/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Đào Tuấn V phạm tội “Cướp tài sản”.

- Căn cứ vào điểm d, đ, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đào Tuấn V 13 (mười ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/12/2018.

Ngày 14/6/2019 bị cáo Đào Tuấn V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đào Tuấn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung Bản cáo trạng, nội dung Bản án hình sự sơ thẩm và các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Đào Tuấn V phạm tội “Cướp tài sản” theo điểm d, đ, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 13 năm tù đối với bị cáo mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra nên không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm cũng như các quyết định khác của Bản án sơ thẩm.

Bị cáo V không tranh luận gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đào Tuấn V đã khai nhận toàn bộ hành vi đã dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc đối với hai vụ chiếm đoạt tài sản của hai người bị hại như nội dung vụ án nêu trên. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm d, đ, h khoản 2 Điều 162 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo Đào Tuấn V về tội “Cướp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc để chiếm đoạt tài sản của nhiều người bị hại.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Đào Tuấn V xin giảm nhẹ hình phạt, thì thấy: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 13 năm tù là thỏa đáng. Bởi lẽ, hành vi phạm tội của bị cáo liều lĩnh, táo bạo với quyết tâm cao, phạm tội với nhiều tình tiết định khung tăng nặng là sử dụng phương tiện nguy hiểm, chiếm đoạt tài sản từ trên 50.000.000 đồng và thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” vì chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội “02 lần trở lên”. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do vậy, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà cần giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp.

[4]. Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Tuấn V- Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 146/2019/HSST ngày 11/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về hình phạt đối với bị cáo.

[2]. Căn cứ điểm d, đ, h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **ĐÀO TUẤN VŨ** 13 (mười ba) năm tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/12/2018.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đào Tuấn V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND TP. Buôn Ma Thuột;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP. Buôn Ma Thuột;
- T.H.A hình sự Công an TP. BMT;
- Các bị cáo;
-;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Y Phi Kbuôr